**ĐÁP ÁN VĂN 10 HKI 1718:**

**I. ĐỌC HIỂU:**

**Câu 1:**

Tác giả Hồ Chí Minh mong muốn nhân dân phải biết rõ lịch sử nước nhà từ thời Hồng Bàng đến Văn Lang đến Hùng Vương thứ 6 với hình ảnh cậu bé Phù Đổng nhổ tre đánh giặc… để hiểu rõ cội nguồn dân tộc. (1đ)

**Câu 2:**

* Phương thức biểu đạt: miêu tả, biểu cảm.(0.5đ)
* Thể thơ: Lục bát. (0.5đ)

**Câu 3:**

* Biện pháp tu từ: liệt kê: “ Hồng Bàng,Văn Lang, Phù Đổng”. (0.5đ)
* Tác dụng: làm nổi bật từng giai đoạn lịch sử hào hùng của dân tộc Việt Nam. (0.5đ)

**II. NGHỊ LUẬN VĂN HỌC:**

***\* Yêu c***ầ***u chung:*** Học sinh biết kết hợp kiến thức và kĩ năng về dạng bài nghị luận văn học để tạo lập bài văn phân tích để làm rõ một nội dung nghệ thuật của bài thơ.

Bài viết phải có bố cục đầy đủ, rõ ràng; văn viết có cảm xúc; thể hiện khả năng cảm thụ văn học tốt; diễn đạt trôi chảy, bảo đảm tính liên kết; không mắc lỗi chính tả, từ ngữ, ngữ pháp.

***\* Yêu cầu cụ thể:***

***a) Đảm bảo cấu trúc bài nghị luận***

***b) Xác định đúng vấn đề cần nghị luận :***

***c) Chia vấn đề cần nghị luận thành các luận điểm phù hợp; các luận điểm được triển khai theo trình tự hợp lí, có sự liên kết chặt chẽ; sử dụng tốt các thao tác lập luận để triển khai các luận điểm; biết kết hợp giữa nêu lí lẽ và đưa dẫn chứng***

* **Giới thiệu khái quát về tác giả, tác phẩm :**

-Nguyễn Du là đại thi hào của dân tộc, người có trái tim nhân đạo bao la.Nhà thơ thể hiện sự đồng cảm sâu sắc với nỗi đau khổ của những con người tài hoa bạc mệnh, nhất là người phụ nữ trong xã hội phong kiến.

- Bài thơ là tiếng lòng Nguyễn Du hướng đến Tiểu Thanh cũng là tâm sự của chính mình : cô đơn, khao khát sự đồng cảm, chia sẻ của người đời.

- Trích thơ.

* **Phân tích :** Học sinh phân tích các nội dung và nghệ thuật như sau:

***1/ Giới thiệu đôi nét về Tiểu Thanh:*** tên là Phùng Tiểu Thanh, trẻ đẹp, sống vào đầu đời Minh, làm vợ lẽ cho một nhà quyền quý, bị vợ cả ghen đày lên núi Cô Sơn, chết khi mới 18 tuổi. Vợ cả tiếp tục ghen, đốt hết các tráng sách, thơ văn nàng=> Nguyễn Du đồng cảm chia sẻ cho số kiếp hồng nhan bạc mệnh ấy.

***2/ Phân tích :***

Bài thơ thất ngôn bát cú Đường luật viết bằng chữ Hán=> Học sinh có thể phân tích bản phiên âm hoặc bản dịch thơ.

* **Hai câu đề**:

+ Cảnh vật:Vườn hoa Tây Hồ xưa đẹp nay đã biến thành gò hoang, không còn một dấu vết gì, biến đổi triệt để, lụi tàn.

+ Tình cảm: tâm trạng ngậm ngùi, tiếc nuối, xót xa của Nguyễn Du trước sự biến đổi bể dâu của cảnh vật cũng như của cuộc đời.

+ Một mình nhà thơ đọc trang sách còn sót lại của Tiểu Thanh: Hai tâm hồn cô đơn Tiểu Thanh và Nguyễn Du đã gặp nhau, chia sẻ, cảm thông, đồng điệu.

* **Hai câu thực**:

**+** Phép đối tương hỗ trong hai câu thơ -> số phận của người tài sắc trong XH PK

+ Ẩn dụ “chi phấn”, “văn chương” ->Tiểu Thanh là người phụ nữ tài sắc vẹn toàn

+ Liên tử hậu, lụy phần dư: nỗi đau không chỉ trong hiện tại mà còn cả sau khi chết.

* Sự cảm thương sâu sắc của tác giả trước con người tài sắc bị đời vùi dập
* **Hai câu luận**:

+ Câu 5: Từ nỗi đau riêng, Nguyễn Du triết lí, khái quát thành nỗi đau chung của con người xưa nay. Đó là nỗi đau khổ, uất hận khó có thể nào lí giải được nguyên nhân=> sự bế tắc, bất lực trước nỗi đau khổ của con người.

+ Câu 6: Nguyễn Du tự nhận mình là người cùng hội cùng thuyền với những người mắc nỗi oan lạ lùng vì nết phong nhã,tài hoa.

* **Hai câu kết**:

+ Từ khóc cho Tiểu Thanh- người phụ nữ tài sắc bị đời vùi dập, Nguyễn Du khóc cho chính mình.

+ Câu hỏi tu từ: Thể hiện sự cô đơn, trăn trở, day dứt của Nguyễn Du mong muốn tìm sự đồng cảm chia sẻ của đời sau.

* **Tính điểm :**

- Điểm 6,0-7,0: đáp ứng được các yếu cầu trên, văn viết mạch lạc, có cảm xúc sâu sắc.

- Điểm 4,0– 5,75: Cơ bản đáp ứng được các yêu cầu trên, có thể còn đôi chỗ phân tích chưa đầy đủ hoặc liên kết chưa thực sự chặt chẽ.

- Điểm 3,0 -3,75 : Đáp ứng 2/3 các yêu cầu trên.

- Điểm 2,0- 2,75: Đáp ứng được 1/3 các yêu cầu trên.

- Điểm 0-1,75: không đáp ứng được yêu cầu của đề, viết lan man./.